

Số: 4658/HD-NHCS

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2023

## HƯỚNG DẪN

### NGHIỆP VỤ CHO VAY ĐỂ KÝ QUỸ VÀ NHẬN KÝ QUỸ ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐI LÀM VIỆC TẠI HÀN QUỐC THEO CHƯƠNG TRÌNH CẤP PHÉP VIỆC LÀM CHO LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI CỦA HÀN QUỐC

Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (Sau đây gọi là Chương trình EPS).

#### 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

##### a) Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này hướng dẫn nghiệp vụ cho vay để ký quỹ và nhận ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS theo Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

##### b) Đối tượng áp dụng

- Người lao động vay vốn để ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

- Trung tâm Lao động ngoài nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Sau đây gọi tắt là Trung tâm Lao động ngoài nước).

- Chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện nơi khách hàng đăng ký thường trú, giải quyết thủ tục cho người lao động vay vốn để ký quỹ và ký quỹ (Sau đây gọi chung là NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ).

- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

#### 2. Đối tượng vay vốn để ký quỹ

Đối tượng vay vốn để ký quỹ là người lao động thuộc đối tượng chính sách được vay vốn tại NHCSXH để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định hiện hành, gồm:

a) Người lao động thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định từng thời kỳ;

b) Người lao động thuộc diện hộ cận nghèo theo chuẩn cận nghèo được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định từng thời kỳ;

c) Người lao động là người dân tộc thiểu số;

d) Người lao động là thân nhân của người có công với cách mạng. Thân nhân người có công với cách mạng được Ủy ban nhân dân xã xác nhận theo Mẫu số 4 ban hành kèm theo Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và quỹ quốc gia về việc làm.

đ) Người lao động bị thu hồi đất gồm:

- Người lao động thuộc hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp đã được Nhà nước giao đất nông nghiệp theo quy định (trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân là cán bộ, công nhân viên của nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thôi việc được hưởng trợ cấp) khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà được bồi thường bằng tiền đối với diện tích đất nông nghiệp thu hồi;

- Người lao động thuộc hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất ở kết hợp kinh doanh, dịch vụ mà phải di chuyển chỗ ở.

Các đối tượng vay vốn để ký quỹ nêu trên sau đây gọi chung là khách hàng.

### **3. Điều kiện cho vay**

Khách hàng phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Thuộc đối tượng chính sách được vay vốn tại NHCSXH để đi làm việc ở nước ngoài theo quy định tại khoản 2 văn bản này.

b) Đã ký Hợp đồng đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS với Trung tâm Lao động ngoài nước.

c) Có đăng ký thường trú trên địa bàn nơi NHCSXH giải quyết thủ tục cho người lao động vay vốn.

### **4. Mục đích vay vốn**

Khách hàng vay vốn để ký quỹ tại NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ để đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

### **5. Mức cho vay, bảo đảm tiền vay**

a) Khách hàng được vay vốn tại NHCSXH nơi khách hàng đăng ký thường trú, mức tối đa bằng mức tiền ký quỹ được thỏa thuận giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Việt Nam với Bộ Việc làm và Lao động Hàn Quốc và không vượt quá 100.000.000 đồng.

b) Khách hàng không phải thực hiện bảo đảm tiền vay.

### **6. Lãi suất cho vay**

Lãi suất cho vay áp dụng theo mức lãi suất cho vay của NHCSXH đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng phù hợp với từng đối tượng vay vốn.

### **7. Lãi suất tiền gửi ký quỹ**

a) Khách hàng được hưởng mức lãi suất tiền gửi ký quỹ bằng mức lãi suất cho vay để ký quỹ.

b) Trong thời hạn ký quỹ (từ khi khách hàng chuyển tiền vào tài khoản tiền gửi ký quỹ đến khi hết thời hạn ký quỹ ghi trên hợp đồng hoặc có Thông báo của Hội sở chính NHCSXH), khách hàng được hưởng lãi suất tiền gửi ký quỹ bằng lãi suất cho vay để ký quỹ.

c) Khi hết thời hạn trên Hợp đồng ký quỹ và Hợp đồng tín dụng hoặc có Thông báo của Hội sở chính NHCSXH, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện thu nợ khoản vay (gồm gốc và lãi) và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ. Số tiền còn lại (nếu có) được áp dụng theo loại tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng. NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ áp dụng sản phẩm “566- TG ký quỹ LĐ tại Hàn Quốc của KH khác-365” để mở tài khoản tiền gửi cho khách hàng theo quy định tại văn bản số 2377/QĐ-NHCS ngày 11/5/2020 của Tổng Giám đốc NHCSXH. Định kỳ 12 tháng, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện trả lãi, nhập gốc và tự động chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ, do NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ công bố tại thời điểm chuyển sang loại tiền gửi kỳ hạn 12 tháng. Thời gian gửi dưới 12 tháng, tiền gửi của khách hàng được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ công bố tại thời điểm rút tiền.

### **8. Thời hạn cho vay**

Thời hạn cho vay do khách hàng và NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thỏa thuận phù hợp quy định của NHCSXH và thời hạn ký quỹ ghi trên hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS của người được vay vốn nhưng tối đa không quá 05 năm 04 tháng.

### **9. Phương thức cho vay**

NHCSXH thực hiện phương thức cho vay trực tiếp đến khách hàng tại trụ sở NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ.

### **10. Hồ sơ vay vốn**

a) Bản chính Giấy đề nghị vay vốn có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi khách hàng đăng ký thường trú (theo mẫu Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg).

b) Bản sao Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS giữa Trung tâm Lao động ngoài nước và khách hàng.

c) Bản sao Căn cước công dân hoặc bản sao Chứng minh nhân dân hoặc bản sao hộ chiếu còn hiệu lực.

d) Bổ sung các giấy tờ sau tùy theo từng đối tượng khách hàng:

- Bản sao Giấy xác nhận thân nhân người có công với cách mạng theo Mẫu số 4 ban hành theo Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ (Đối với khách hàng thuộc đối tượng thân nhân của người có công với cách mạng).

- Bản sao Quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền (Đối với khách hàng thuộc đối tượng người lao động bị thu hồi đất).

Bản sao giấy tờ quy định tại các điểm b, c, d của khoản này được xuất trình kèm bản chính để đối chiếu.

### **11. Quy trình cho vay và nhận ký quỹ**

Bước 1: Căn cứ hồ sơ vay vốn của khách hàng, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ phân công cán bộ đối chiếu với Danh sách lao động được tuyển chọn, ký hợp đồng đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS đủ điều kiện ký quỹ do Hội sở chính NHCSXH thông báo (trên cơ sở Trung tâm Lao động ngoài nước thông báo) và kiểm tra hồ sơ vay vốn, các điều kiện vay vốn đối với khách hàng. Nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện, có tên trong Danh sách nêu trên thì tiếp nhận hồ sơ vay vốn và lập Thông báo tiếp nhận hồ sơ vay vốn theo Mẫu số 05/CVKQ gửi khách hàng.

Bước 2: Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ vay vốn, cán bộ tín dụng thực hiện kiểm tra tính đầy đủ, hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ vay vốn, trình Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ tín dụng/Tổ trưởng Tổ Kế hoạch - Nghiệp vụ kiểm soát, trình Giám đốc NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ xem xét, phê duyệt hồ sơ vay vốn và ký Thông báo kết quả phê duyệt cho vay theo Mẫu số 06/CVKQ gửi khách hàng.

Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt cho vay, cán bộ tín dụng trình Giám đốc NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ ký Thông báo từ chối cho vay theo Mẫu số 07/CVKQ, ghi rõ lý do từ chối gửi khách hàng.

Bước 3: Cán bộ tín dụng NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ và khách hàng thỏa thuận lập Hợp đồng tín dụng theo Mẫu số 04/CVKQ, trình Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ tín dụng/Tổ trưởng Tổ Kế hoạch - Nghiệp vụ kiểm soát, trình Giám đốc NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ hoặc người được ủy quyền ký và bàn giao toàn bộ hồ sơ vay vốn và Hợp đồng tín dụng sang bộ phận kế toán NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ.

Bước 4: Cán bộ kế toán NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ được phân công tiếp nhận hồ sơ (gồm: hồ sơ vay vốn, Hợp đồng tín dụng và Danh sách lao động được tuyển chọn, ký hợp đồng đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS đủ điều kiện ký quỹ do Hội sở chính NHCSXH thông báo), kiểm tra, hồ sơ đảm bảo đầy đủ, hợp pháp, hợp lệ thì hoàn thiện Hợp đồng ký quỹ theo Mẫu số 01A/CVKQ kèm theo Văn bản thỏa thuận số 4657/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 12/6/2023 giữa NHCSXH và Trung tâm Lao động ngoài nước.

Bước 5: Cán bộ kế toán trình Giám đốc NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ hoặc người được ủy quyền ký Hợp đồng ký quỹ sau khi đã thỏa thuận thống nhất với khách hàng. Hợp đồng ký quỹ được lập thành 03 bản, lưu NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ 01 bản, giao khách hàng 02 bản; khách hàng có trách nhiệm gửi Trung tâm Lao động ngoài nước 01 bản làm căn cứ hoàn thiện các thủ tục xuất cảnh cho người lao động.

Bước 6: NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện mở tài khoản tiền gửi ký quỹ, giải ngân và phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng.

Tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ áp dụng sản phẩm “576- TG ký quỹ LĐ tại Hàn Quốc của KH vay vốn-365” văn bản số 2377/QĐ-NHCS ngày 11/5/2020 của Tổng Giám đốc NHCSXH, sau đó giải ngân vào tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng và thực hiện phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ theo quy định.

Sau khi phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ lập Giấy xác nhận ký quỹ Mẫu số 02/CVKQ kèm theo Văn bản thỏa thuận số 4657/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 12/6/2023 giữa NHCSXH và Trung tâm Lao động ngoài nước. Giấy xác nhận ký quỹ được lập thành 03 bản, lưu NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ 01 bản, giao khách hàng 02 bản; khách hàng có trách nhiệm gửi Trung tâm Lao động ngoài nước 01 bản làm căn cứ hoàn thiện các thủ tục xuất cảnh cho người lao động.

## **12. Thu nợ, thu lãi**

### **a) Thu nợ**

Khi đến hạn trả nợ ghi trên Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng ký quỹ hoặc khi có Thông báo của Hội sở chính NHCSXH, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện giải phong tỏa và thu nợ từ tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng.

Trường hợp khách hàng trả nợ, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ tiến hành thu nợ cho khách hàng.

### **b) Thu lãi**

Định kỳ hằng tháng, NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ chủ động thu lãi tiền vay từ lãi tiền gửi ký quỹ của khách hàng.

## **13. Quản lý tiền ký quỹ và sử dụng tiền ký quỹ**

### **a) Quản lý tiền ký quỹ**

Việc quản lý tiền ký quỹ thực hiện theo Hợp đồng ký quỹ đã được ký kết giữa Trung tâm Lao động ngoài nước, khách hàng và NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ. NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng.

### **b) Sử dụng tiền ký quỹ**

Khi hết thời hạn trên Hợp đồng ký quỹ và Hợp đồng tín dụng hoặc khi có Thông báo của Trung tâm Lao động ngoài nước, Hội sở chính NHCSXH thông báo cho NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện thu hồi nợ (gồm cả gốc và lãi) và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ theo thỏa thuận trên Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng ký quỹ. Số tiền còn lại (nếu có) được NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ áp dụng mức lãi suất theo quy định tại tiết c khoản 7 Văn bản này.

Trường hợp khách hàng vi phạm nghĩa vụ theo Hợp đồng ký quỹ, Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS, căn cứ thông báo bằng văn bản của Trung tâm Lao động ngoài nước, Hội sở chính NHCSXH thông báo cho NHCSXH nơi cho vay để ký quỹ thực hiện thu hồi nợ (gồm cả gốc và lãi) khoản tiền khách hàng vay tại NHCSXH để ký quỹ và xử lý số tiền còn lại (nếu có) của khách hàng theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

**14.** Hạch toán kế toán, chế độ thông tin báo cáo thực hiện theo quy định hiện hành của NHCSXH. Hồ sơ cho vay, Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng ký quỹ lưu tại bộ phận kế toán.

## **15. Nội dung chuyển tiếp**

a) Khách hàng đã thực hiện vay vốn để ký quỹ theo văn bản số 2401/HD-NHCS ngày 12/5/2020 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ nhận ký quỹ và cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS và theo văn bản số 5307/NHCS-TDNN ngày 08/7/2022 về việc ký quỹ và hỗ trợ cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc thì tiếp tục thực hiện theo Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng ký quỹ đã ký kết.

b) Đối với khách hàng thực hiện ký quỹ mà không vay vốn để ký quỹ, NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện theo quy định tại văn bản 5306/HD-NHCS ngày 08/7/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

## 16. Tổ chức thực hiện

a) Giám đốc NHCSXH cấp tỉnh, cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân và tham mưu Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH cùng cấp để triển khai thực hiện văn bản này; tổ chức tập huấn nghiệp vụ, quán triệt đến toàn thể cán bộ trong đơn vị và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo việc thực hiện nghiệp vụ cho vay để ký quỹ này đúng quy định.

b) Những nội dung khác không quy định tại văn bản hướng dẫn này, được thực hiện theo quy định tại Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020; Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại NHCSXH đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS và các văn bản theo quy định của pháp luật liên quan.

c) Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế văn bản số 2401/HD-NHCS ngày 12/5/2020 và văn bản số 5307/NHCS-TDNN ngày 08/7/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH.

Yêu cầu Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố và các đơn vị có liên quan trong hệ thống NHCSXH tổ chức triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo Tổng Giám đốc NHCSXH (qua Ban Tín dụng Người nghèo) để xem xét, giải quyết./.

*(Gửi kèm: Quyết định số 16/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản thỏa thuận số 4657/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 12/6/2023 giữa NHCSXH và Trung tâm Lao động ngoài nước)*

### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ; (để báo cáo)
- Bộ LĐTB&XH; (để báo cáo)
- Bộ Tài chính; (để báo cáo)
- Chủ tịch HĐQT NHCSXH; (để báo cáo)
- Các UV HĐQT NHCSXH; (để báo cáo)
- Tổng Giám đốc, (để báo cáo)
- Trưởng Ban kiểm soát; (để báo cáo)
- Thành viên Ban CGTV HĐQT; (để báo cáo)
- Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng; (để báo cáo)
- Các Ban CMNV tại Hội sở chính;
- Sở giao dịch, TTCNTT, TTĐT;
- Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố;
- Trung tâm Lao động ngoài nước (để p/hợp);
- Lưu: VT, TDNN.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Văn Thuận**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

**HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG**

**Số: ...../20...../HĐTD**

- Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội khóa XIII và các quy định pháp luật khác có liên quan;

- Căn cứ Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện hỗ trợ cho vay để ký quỹ tại NHCSXH đối với người lao động thuộc đối tượng chính sách đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

- Căn cứ văn bản số 4658/HD-NHCS ngày 12/6/2023 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) hướng dẫn nghiệp vụ cho vay để ký quỹ và nhận ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Căn cứ Giấy đề nghị vay vốn ngày ....../...../..... và các hồ sơ kèm theo của Ông (Bà).....

Hôm nay, ngày .... tháng .... năm ....., tại trụ sở NHCSXH .....

....., chúng tôi gồm:

**I. BÊN CHO VAY** (sau đây gọi là Bên A):

Ngân hàng Chính sách xã hội: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... Email .....

Người đại diện:..... Chức vụ: .....

Văn bản ủy quyền (nếu có), số..... ngày .../... /..... do ông (bà):  
....., Chức vụ:..... ủy quyền.

**II. BÊN VAY** (sau đây gọi là Bên B):

Họ và tên người vay: ..... Ngày sinh .... / .... / .....

Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp .../... /.....; Nơi cấp .....

Đăng ký thường trú: .....

Địa chỉ cư trú hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Email: .....

Hai bên cùng thỏa thuận, thống nhất ký kết Hợp đồng tín dụng<sup>1</sup> theo các nội dung sau đây:

### **Điều 1. Nội dung cho vay**

1. Tổng số tiền cho vay (bằng số):..... đồng  
(Bằng chữ:..... )
2. Thời hạn cho vay:..... Hạn trả nợ ngày .../.... / .....
3. Lãi suất cho vay: ..... %/năm.

### **Điều 2. Giải ngân**

1. Tiền vay được giải ngân sau khi hai Bên ký Hợp đồng tín dụng và Bên B thực hiện thủ tục ký quỹ tại Bên A.
2. Bên A giải ngân số tiền Bên B vay vào tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B mở tại Bên A. Số tài khoản .....
3. Khi giải ngân, hai Bên cùng xác nhận vào phần Theo dõi cho vay - thu nợ - dư nợ của Hợp đồng tín dụng này.

### **Điều 3. Mục đích sử dụng tiền vay**

Bên B sử dụng toàn bộ số tiền vay để ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc theo Hợp đồng ký quỹ ký với Bên A và Trung tâm Lao động ngoài nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

### **Điều 4. Thu nợ, thu lãi**

1. Khi đến hạn trả nợ ghi trên Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng ký quỹ hoặc khi có Thông báo của Hội sở chính NHCSXH, Bên A thực hiện giải phong tỏa và thu nợ từ tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B.
2. Định kỳ hằng tháng, Bên A chủ động thu lãi tiền vay từ lãi tiền gửi ký quỹ của Bên B.
3. Bên B trả nợ, Bên A tiến hành thu nợ cho Bên B.

### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ Bên A**

1. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng này và được quyền yêu cầu Bên B thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.
2. Được chủ động thu nợ, thu lãi tiền vay từ tiền gửi ký quỹ của Bên B theo thỏa thuận tại Điều 4 Hợp đồng tín dụng này.
3. Yêu cầu Bên B cung cấp các tài liệu, thông tin cần thiết liên quan đến quá trình vay vốn.
4. Từ chối các yêu cầu của Bên B không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng này.

### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

1. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng này và được quyền yêu cầu Bên A thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.
2. Hoàn trả đầy đủ nợ vay (cả tiền gốc và lãi) theo đúng thời hạn ghi trong Hợp đồng tín dụng và được quyền trả nợ trước hạn.

3. Cung cấp đầy đủ, trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến vay vốn và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho Bên A.

4. Từ chối các yêu cầu của Bên A không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng này.

#### **Điều 7. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp**

Mọi tranh chấp xảy ra giữa hai Bên được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng trên nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi. Trường hợp không thương lượng được thì yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 8. Cam kết chung**

1. Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng tín dụng này. Mọi sửa đổi, bổ sung phải được sự thống nhất của hai Bên và phải lập thành Phụ lục hợp đồng bằng văn bản. Phụ lục hợp đồng và các tài liệu kèm theo (nếu có) là bộ phận không tách rời của Hợp đồng tín dụng này, các Bên có trách nhiệm, nghĩa vụ thực hiện.

2. Những nội dung không được thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng này, được thực hiện theo quy định của NHCSXH và quy định của pháp luật.

#### **Điều 9. Hiệu lực của Hợp đồng**

Hợp đồng tín dụng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho tới khi Bên B hoàn thành nghĩa vụ trả nợ (bao gồm cả tiền gốc và lãi) cho Bên A.

Hợp đồng tín dụng này gồm 04 trang, được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
(Ký tên, đóng dấu)

---

<sup>1</sup> Hợp đồng được đánh máy và in

**THEO DÕI CHO VAY - THU NỢ - DƯ NỢ**

(Hợp đồng tín dụng số ...../20..../HĐTD ngày .... tháng..... năm 20....  
ký giữa NHCSXH ..... với ông/bà..... )

## 1. THEO DÕI CHO VAY

Đơn vị: đồng

| Ngày, tháng, năm | Số tiền giải ngân | Dư nợ | Chữ ký     |         |
|------------------|-------------------|-------|------------|---------|
|                  |                   |       | Khách hàng | Kế toán |
|                  |                   |       |            |         |
|                  |                   |       |            |         |
|                  |                   |       |            |         |
|                  |                   |       |            |         |

## 2. THEO DÕI THU NỢ - DƯ NỢ

Đơn vị: đồng

[illegible]

CHI NHÁNH TỈNH/TP.....  
PGD HUYỆN .....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## THÔNG BÁO

### TIẾP NHẬN HỒ SƠ VAY VỐN

Ngày .... tháng.... năm 20....., Chi nhánh/Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH)..... đã nhận được hồ sơ vay vốn:

Tên khách hàng: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại:..... Email: .....

Hồ sơ vay vốn của khách hàng bao gồm:

| TT | Tên giấy tờ                                                                                                                           | Đã nhận                  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| 1  | Giấy đề nghị vay vốn (bản chính)                                                                                                      | <input type="checkbox"/> |
| 2  | Bản sao Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc | <input type="checkbox"/> |
| 3  | Bản sao Căn cước công dân hoặc bản sao Chứng minh nhân dân hoặc bản sao hộ chiếu còn hiệu lực                                         | <input type="checkbox"/> |
| 4  | Bản sao Giấy xác nhận Mẫu số 4 ban hành theo Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ                                  | <input type="checkbox"/> |
| 5  | Bản sao Quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền                                                                                  | <input type="checkbox"/> |
| 6  | Giấy tờ khác .....                                                                                                                    | <input type="checkbox"/> |

Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ vay vốn (chậm nhất ngày ....../.../20...), Chi nhánh/Phòng giao dịch NHCSXH ..... sẽ gửi Thông báo kết quả phê duyệt cho vay/Thông báo từ chối cho vay đến quý khách hàng./.

**CÁN BỘ TIẾP NHẬN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

NHCSXH TỈNH, TP.....  
PGD .....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.... tháng.... năm .....

## THÔNG BÁO

### KẾT QUẢ PHÊ DUYỆT CHO VAY

**Kính gửi:** Ông (bà) .....  
Địa chỉ: .....

Chi nhánh/Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH)  
..... thông báo kết quả phê duyệt cho vay đối với khách hàng như sau:

- Số tiền phê duyệt cho vay:..... đồng

(Bằng chữ:..... )

- Mục đích cho vay: Để ký quỹ đi lao động tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

- Thời hạn cho vay: .....

Trân trọng thông báo để Ông/Bà đến trụ sở Chi nhánh/Phòng giao dịch NHCSXH tỉnh/huyện .....

Địa chỉ: .....

Vào lúc..... giờ....., ngày..... tháng..... năm..... để ký Hợp đồng tín dụng và làm các thủ tục liên quan theo đúng quy định.

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin liên hệ với Chi nhánh/Phòng giao dịch NHCSXH tỉnh/huyện ..... SĐT: .....

Trân trọng thông báo!

**GIÁM ĐỐC**  
(Ký tên, đóng dấu)

Lập 02 liên: 01 liên lưu NH, 01 liên giao khách hàng

NHCSXH TỈNH, TP.....  
PGD .....  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

....., ngày.... tháng..... năm 20.....

## THÔNG BÁO

### TỪ CHỐI CHO VAY

**Kính gửi:** Ông (bà) .....  
Địa chỉ: .....

Ngày ....../....../20...., Chi nhánh/Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) ..... nhận được hồ sơ đề nghị vay vốn của khách hàng gửi đến.

Sau khi kiểm tra, đối chiếu, Chi nhánh/Phòng giao dịch NHCSXH ..... thông báo từ chối cho vay đối với khách hàng vì những lý do như sau:

1. ....
2. ....
3. ....

Trường hợp Ông/Bà có nhu cầu nhận lại hồ sơ đã gửi về Ngân hàng, đề nghị Ông/Bà đến trụ sở NHCSXH ....., Địa chỉ ....., trong giờ làm việc trước ngày.... tháng .... năm..... Sau thời hạn trên, nếu Ông/Bà không đến nhận lại hồ sơ, hồ sơ sẽ bị hủy theo quy định của NHCSXH./.

**GIÁM ĐỐC**  
(Ký tên, đóng dấu)